TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày: 18/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Phương Lan Anh**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Quí Hùng**
Ông**Thái Cao Bình**

** Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

** Đại diện Viện sát nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòatham gia phiên tòa:*

Ông **Trần Danh Cảnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 18tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/HSST ngày 28/05/2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/QĐXXST-HS ngày 23/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/HSST-QĐ ngày 04/11/2021 và các Thông báo chuyển ngày xét xử số 21/2021/TB-TA ngày 21/9/2021, số 25/2021/TB-TA ngày 18/10/2021, số 26 ngày 12/11/2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Ngọc Tr(tên gọi khác: **Tr B**) - sinh năm: **1992.** Nơi cư trú: tổ dân phố BGT, thị trấn CĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 06/12; Cha: không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1953; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

- Ngày 19/6/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xử phạt 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong ngày 01/12/2016;

- Ngày 24/5/2017, bị Chủ tịch UBND thị trấn Cam Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng vũ khí thô sơ trái quy định nhưng chưa gây hậu quả".

- Ngày 14/8/2018, bị Công an huyện Cam Lâm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe của người khác".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm; *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

2/ Hoàng Công Ch (tên gọi khác: không có) - sinh năm: 2001**.** Nơi thường trú: thôn VT, xã CHN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Cha: Hoàng Thái C, sinh năm: 1963; Mẹ: Lê Thị L, sinh năm: 1968; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm; *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- ***Bị hại:***Bà Trương Thị Như Th– Sinh năm: 1974;
Địa chỉ: Xóm 2, thôn TTr, xã CHĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Cóđơn xin vắng mặt tại phiên tòa) .

-**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
1. Ông **Nguyễn Ngọc Â**– Sinh năm: 1999
Địa chỉ: xóm 2, thôn TTr, xã CHĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Vắng mặt tại phiên tòa) .

2. Ông **Lê B**– Sinh năm: 1976;
Địa chỉ:thôn TST, xã CHĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa; *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

3. Ông **Hoàng Duy Ph**– Sinh năm: 1993
Địa chỉ: thôn VT, xã CHN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Có mặt tại phiên tòa).

4. Bà **Võ Thị Kim Tr** – Sinh năm: 1991
Địa chỉ: tổ dân phố BGT, thị trấn CĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Ông **Bùi Mạnh T** – Sinh năm: 1999
Địa chỉ: thôn QĐ, xã CHN, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Vắng mặt tại phiên tòa).

6. Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm: 1986
Địa chỉ: xóm 4, thôn TTr, xã CHĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Vắng mặt tại phiên tòa).

7. Ông **Trịnh Minh S**– Sinh năm: 1983
Địa chỉ: tổ dân phố BG 4, thị trấn CĐ, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa;
(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến lời khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Vào tháng 3/2019, chị Trương Thị Như Th có vay của Nguyễn Văn H số tiền 15.000.000 đồng. Theo thỏa thuận, mỗi ngày chị Th trả cho H tiền gốc và lãi là 600.000 đồng, trong thời hạn 30 ngày phải trả hết số tiền vay. Tuy nhiên do làm ăn thua lỗ, chị Th chỉ trả được cho H 3.400.000 đồng thì không còn khả năng trả. Sau

nhiều lần đòi nợ nhưng chị Th không trả, biết Nguyễn Ngọc Tr là người có tiếng nói trọng lượng hơn nên H nhờ Tr đòi nợ thay và thỏa thuận trả thù lao cho Tr một nửa số tiền mà chị Th còn nợ của H.

Ngày 26/11/2020, Tr rủ Hoàng Công Ch đến quán cafe Đặng Trạch ở xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, đồng thời gọi điện thoại cho chị Th đến quán để đòi nợ. Tại quán, H nói với chị Th số tiền chị Th nợ H tính cả gốc và lãi là 50.000.000 đồng và chuyển sang cho Tr đòi. Chị Th đồng ý viết giấy hẹn trả nợ cho Tr trong vòng 02 tháng. Sau cuộc gặp trên, Tr và Ch nhiều lần gọi điện thoại cho chị Th đòi nợ nhưng chị Th không trả mà cứ hẹn nợ.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, Tr và Ch rủ Bùi Mạnh T đến nhà chị Th ở xóm 2, thôn TTr, xã CHĐ để đòi nợ. Do trước đó, chị Th có vay mượn Trịnh Minh S số tiền 12.000.000 đồng nhưng chưa trả hết và S có nhờ T đi lấy giùm tiền chị Th còn nợ nên khi nghe Tr rủ đi thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô 79F8 - 3444 đi trước, Ch điều khiển xe mô tô 79U2 - 1423 chở Tr đi sau. Trên đường đi đến Cầu Mới thuộc xã CHĐ, huyện CL, Ch và Tr gặp chị Th nên dừng xe lại đòi tiền. Chị Th nói chưa có tiền trả và xin hẹn nợ thì Tr dùng tay, chân đánh và đạp vào người chị Th. Thấy vậy, T đến can ngăn không cho Tr đánh chị Th nữa. Tr yêu cầu chị Th chở về nhà gọi người thân mang tiền đến trả nợ nhưng chị Th không mượn được tiền nên Tr ép buộc chị Th điều khiển xe mô tô của chị Th chở Tr đến trước khu vực Trường THPT Nguyễn Huệ ở thị trấn Cam Đức, huyện Cam Lâm. Ch điều khiển xe mô tô đi bên cạnh, còn T đến quán "Bia Muối" ở thị trấn Cam Đức ăn uống cùng bạn. Khi đến trước khu vực Trường THPT Nguyễn Huệ, Tr buộc chị Th gọi điện thoại cho người thân mang 16.000.000 đồng đến trả nợ mới cho về. Sợ bị bắt giữ và đánh đập nên chị Th gọi điện thoại cho con trai là Nguyễn Ngọc Â mượn 16.000.000 đồng đưa đến điểm hẹn tại cổng Trường THCS Hùng Vương ở thị trấn Cam Đức để trả nợ cho Tr. Sau đó, Tr và Ch đưa chị Th đến quán "Bia Muối" ngồi đợi.

Sau khi nghe điện thoại của mẹ mình, Â đi mượn tiền để trả nợ, đồng thời đến Công an xã Cam Hải Đông trình báo sự việc. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Â gọi điện thoại cho chị Th nói đã mượn được tiền và đang đứng ở khu vực gần Trường THCS Hùng Vương thì Tr, Ch, T cùng chị Th đi đến điểm hẹn. Khi Â đang chuẩn bị giao tiền cho Tr, Ch và T thì bị tổ công tác Công an huyện Cam Lâm phát hiện bắt quả tang. Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Ngọc Tr và Hoàng Công Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Tr và Hoàng Công Ch đã thành khẩn khai báo; bị hại chị Trương Thị Như Th đã làm đơn xin bãi nại cho Tr và Ch.

Đối với Bùi Mạnh T đã đi cùng Nguyễn Ngọc Tr và Hoàng Công Ch tìm bà Trương Thị Như Th để đòi tiền nợ nhưng mục đích T đi cùng là lấy giùm tiền nợ cho anh Trịnh Minh S, chứ không tham gia, giúp sức cho Tr và Ch trong việc khống chế, đe dọa bà Th để chiếm đoạt tài sản nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với Nguyễn Văn H mặc dù nhờ Nguyễn Ngọc Tr đòi tiền nợ do bà Th vay nhưng H không chủ mưu, xúi giục hay kích động cho Tr và Ch sẽ dùng vũ lực hay

dùng thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của bà Th để lấy lại tiền nợ nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với H. Mặt khác, việc H cho bà Th vay để lấy lãi nhưng H chưa thu lợi bất chính từ việc cho vay và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc bị kết án về tội này nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo Điều 201 Bộ luật hình sự.

Về phần dân sự: Bị hại chị Trương Thị Như Th có đơn xác nhận đã nhận bồi thường của gia đình bị cáo Ch là 3.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường dân sự nào khác, đồng thời xin bãi nại cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-CL ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, Hoàng Công Ch về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cam Lâm tỉnh Khánh Hòa trình bày quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tr mức án cao hơn bị cáo Ch vì Tr có lý lịch nhân thân xấu, do đó đề nghị xử phạt Tr từ **18 tháng** đến **21 tháng** tù. Áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, khoản 1 Điều 51 cho bị cáo Ch và xử phạt Hoàng Công Ch từ **12 tháng** đến **15 tháng tù** về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa người bị hại (bà Trương Thị Như Th) vắng mặt nhưng bà Th đã có nội dung trình bày tại các Biên bản ghi lời khai (BL số 25,26,27,28) không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, đồng thời bà Th có đơn trình bàyxác nhận đã nhận 3.000.000 đồng tiền bồi thường tổn thất tinh thần từ gia đình bị cáo Ch, và bà cũng xin bãi nại cho các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm bồi thường của các bị cáo trong vụ án.

- Về xử lý vật chứng: Trong vụ án, cơ quan điều tra không thu giữ vật chứng nên không xem xét.

- Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, Hoàng Công Ch phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự đã được hoãn phiên tòa để bảo đảm về mặt thủ tục tố tụng, đồng thời không gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]*Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3] *Về nội dung*:Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, Hoàng Công Ch đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa truy tố hai bị cáo Nguyễn Ngọc Tr và Hoàng Công Ch về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với Bùi Mạnh T đã đi cùng Nguyễn Ngọc Tr và Hoàng Công Ch tìm bà Trương Thị Như Th để đòi tiền nợ nhưng mục đích T đi cùng là lấy giùm tiền nợ cho anh Trịnh Minh S (là một khoản nợ khác, không liên quan đến khoản nợ của Ch và Tr), và cũng không tham gia, giúp sức cho Tr và Ch trong việc khống chế, đe dọa bà Th để chiếm đoạt tài sản (căn cứ vào các BL số từ 113 đến 116 và 168 đến 172) nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

Đối với Nguyễn Văn H mặc dù nhờ Nguyễn Ngọc Tr đòi tiền nợ do bà Th vay nhưng H không chủ mưu, xúi giục hay kích động cho Tr và Ch sẽ dùng vũ lực hay dùng thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần của bà Th để lấy lại tiền nợ nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với H. Mặt khác, việc H cho bà Th vay để lấy lãi nhưng H chưa thu lợi bất chính từ việc cho vay và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc bị kết án về tội này nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo Điều 201 Bộ luật hình sự.

[4] *Xác định tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án:* Qua nghiên cứu, xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của 2 bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe thân thể, tinh thần và tài sản của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi "cố ý". Vì vậy cần phải xem xét, áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và mức hình phạt cần áp dụng cho bị cáo:*Nhận thấy phần đề nghị của Viện kiểm sát nhân Huyện Cam

Lâm về tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt áp dụng cho các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, bản thân các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hành vi cưỡng đoạt tài sản chưa thực hiện được đã bị cơ quan điều tra bắt quả tang, đồng thời các bị cáotham gia phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn, bộc phát.

Xét về nhân thân từng bị cáo, bị cáo Tr có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt hành chính và từng bị tuyên án về tội "Cố ý gây thương tích",khi chấp hành xong các quyết định xử phạt hành chính và thi hành xong hình phạt của bản án trước, bị cáo không chịu lo tu dưỡng, rèn luyện mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "cưỡng đoạt tài sản" tại địa bàn huyện Cam Lâm như trên. Trong khi đó bị cáo Ch có nhân thân tốt hơn, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân Ch không dùng tay, chân, ghế đánh đập bị hại như bị cáo Tr,và bị cáo Ch cũng đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 3.000.000 đồng và được người bị hại xác nhận,nên mức áp dụng hình phạt đối với bị cáo Ch phải thấp hơn so với bị cáo Tr là hoàn toàn tương xứng với tính chất mức độ, hành vi và nhân thân của từng bị cáo tham gia trực tiếp trong vụ án.

Vì vậy, sau khi xem xét và cân nhắc mọi tình tiết, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt theo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đã đề nghị cho từng bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sửa đổi thành người tốt hơn, sống có ích cho xã hội hơn sau khi chấp hành xong hình phạt của bản án này. Tuy nhiên, vẫn phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*Người bị hại Trương Thị Như Th đã có nội dung đơn trình bày không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về phần dân sự, đồng thời còn có yêu cầu xin bãi nại cho các bị cáo nên không còn yêu cầu nào khác để Hội đồng xét xử phải xem xét.

[7] *Về vật chứng vụ án:*Cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng trong vụ án cho các đương sự, ngoài ra không còn thu giữ vật chứng nào khác nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[8] *Về án phí:*Các bị cáo Nguyễn Ngọc Tr, Hoàng Công Ch phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc Tr**;

- Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Hoàng Công Ch**;

- Căn cứ Điều 106, Điều 333, và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *"Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án"*;

Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Ngọc Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/12/2020.

- Bị cáo **Hoàng Công Ch 01 (một) năm 01 (một) tháng** tù giam về tội "Cưỡng đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/12/2020.

* Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do người bị hại không yêu cầu.

* Về án phí: Các bị cáo **Nguyễn Ngọc Tr, Hoàng Công Ch,** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(hai trăm ngàn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại,người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Phương Lan Anh

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Khánh Hòa;*
- *Viện KSND Huyện Cam Lâm;*
- *Chi cục T.H.A DS Huyện Cam Lâm;*
- *Công an Huyện Cam Lâm;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;*
- *Bị cáo, các đương sự;*
- *Lưu án văn + hồ sơ.*